Đặc tả use case trả sách

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên use case:** Đăng ký trả sách | |
| **Actor:** Độc giả, thủ thư | |
| **Describe:** Use case thực hiện việc đăng ký trả sách, độc giả yêu cầu trả sách. Thủ thư xác nhận thông tin độc giả bằng chức năng tìm kiếm độc giả. Thủ thư kiểm tra thông tin phiếu mượn và sách mượn. Thủ thư hoàn trả lại tiền đặt cọc cho độc giả, cập nhật lại thông tin cho phiếu mượn. Người mượn có thể bồi thường thiệt hại, mất mát. | |
| **Precondition:** Tìm kiếm sách mượn qua số thẻ | |
| **Poscondition:** Hiển thị thông tin phiếu mượn mới | |
| **Basic flow** | |
| **Actor** | **Hệ thống** |
| 1. Thủ thư chọn chức năng quản lý trả tài liệu. | 1. Hiển thị giao diện trả tài liệu. |
| 1. Thủ thư nhập thông tin tài liệu và thông tin độc giả. | 1. Hiển thị thông tin phiếu mượn. |
| 1. Thủ thư cập nhật lại thông tin phiếu mượn. | 1. Hệ thống thực hiện việc cập nhật thông tin phiếu mượn và lưu thông tin phiếu mượn vào hệ thống. |
| **Alternate flow** | |
| 5.1. Thủ thư kiểm tra tình trạng sách (rách, mất…)  5.2. Thủ thư chọn chức năng xử lý người mượn vi phạm | 5.3. Hệ thống hiển thị giao diện xử lý người mượn vi phạm. |
| 5.4. Thủ thư kiểm tra phiếu mượn và nhập lý do vi phạm, hình thức xử phạm. | 5.5. Hệ thống cập nhật lại thông tin người mượn vi phạm. |